TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG NINH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2025/QĐST - DS	*Quảng Ninh, ngày 04 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2025, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2025/TLST-TCDS ngày 13 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thành C, sinh năm 1981; Địa chỉ: Ngõ 45 đường H, t 5, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình;

Người bảo về quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Anh Phạm Anh T, sinh năm 1997. Địa chỉ: 85 T, TDP 10, phường B, TP Đ, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Anh Phạm Xuân H, sinh năm 1980; Địa chỉ: Tổ dân phố L, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;

Người được uỷ quyền: Chị Lê Thị Y, sinh năm 1983; Địa chỉ: Tổ dân phố L, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lê Thị Y, sinh năm 1983; Địa chỉ: Tổ dân phố L, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Căn cứ vào giấy mượn tiền ngày 01/11/2021. Anh Nguyễn Thành C và chị Lê Thị Y thoả thuận đến ngày 24/02/2025, anh Phạm Xuân H còn nợ anh Nguyễn Thành C số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng). Các bên đương sự thống nhất thoả thuận thời hạn trả nợ cụ thể như sau:

+ Đến ngày 31/12/2025, anh Phạm Xuân H có trách nhiệm trả cho anh Nguyễn Thành C số tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng);

+ Đến ngày 31/12/2026, anh Phạm Xuân H có trách nhiệm trả cho anh Nguyễn Thành C số tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng);

+ Đến ngày 31/12/2027, anh Phạm Xuân H có trách nhiệm trả cho anh Nguyễn Thành C số tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng);

+ Đến ngày 30/6/2028, anh Phạm Xuân H có trách nhiệm trả cho anh Nguyễn Thành C số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng);

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ đối với các khoản tiền phải trả, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền.

Trường hợp anh Phạm Xuân H vi phạm bất kỳ một kỳ trả nợ nào thì anh Nguyễn Thành C có quyền yêu cầu anh Phạm Xuân H thanh toán toàn bộ nợ một lần.

- Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Anh Nguyễn Thành C và chị Lê Thị Y thỏa thuận: Anh Nguyễn Thành C phải chịu 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm; Anh Phạm Xuân H phải chịu 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước. Số tiền án phí anh C phải nộp được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.000.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004021 ngày 13/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình. Anh C được hoan trả lại 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự**.**

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- THADS huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Châu Mạnh Cường